

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HALCOM VIỆT NAM
 - Mã chứng khoán: HID
 - Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Hòa Bình, số 106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
 - Điện thoại liên hệ: 024 3562 4709
 - Email: info@halcom.vn
- Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết HĐQT số 10/2025/NQ-HĐQT/HALCOM ngày 10/04/2025 về việc thông qua hợp đồng giao dịch với các Bên liên quan.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2025 tại đường dẫn <https://halcom.vn/category/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT/HALCOM.



Nguyễn Thu Trang

NGHỊ QUYẾT**V/v: Thông qua hợp đồng giao dịch với các Bên liên quan****HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP HALCOM VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các nghị định, thông tư liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và các nghị định, thông tư liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Halcom Việt Nam (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 10/2025/BB-HĐQT/HALCOM ngày 10/04/2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đối với các Hợp đồng/ giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của Công ty theo các quy định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán (sau đây gọi tắt là “**Bên liên quan**”) dự kiến phát sinh trong năm tài chính 2025, HĐQT thông qua chủ trương giao/ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT theo khung hạn mức và phạm vi ủy quyền như sau:

1.1. Khung hạn mức Hợp đồng/ giao dịch với các Bên liên quan:

STT	Loại giao dịch	Khung hạn mức
1	Các Hợp đồng góp vốn, chuyển nhượng vốn/ cổ phần, mua bán tài sản (bao gồm nhưng không giới hạn ở các Hợp đồng, Thỏa thuận đặt cọc, các văn bản liên quan phục vụ các giao dịch nêu trên)	Không vượt quá 20% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán
2	Các Hợp đồng hợp tác kinh doanh, Hợp đồng liên doanh, liên kết (bao gồm nhưng không giới hạn ở các Hợp đồng, Thỏa thuận đặt cọc, các văn bản liên quan phục vụ các giao dịch nêu trên)	Không vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán
3	Các Hợp đồng, thỏa thuận, kế ước về các giao dịch vay và cho vay, các giao dịch bảo lãnh (bao gồm nhưng không giới hạn ở các Hợp đồng, Thỏa thuận đặt cọc, các văn bản liên quan phục vụ các giao dịch nêu trên)	Không vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán
4	Các Hợp đồng, thỏa thuận về các giao dịch thuê và cho thuê; các Hợp đồng tư vấn; các Hợp đồng/ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ (bao gồm nhưng không giới hạn ở các Hợp đồng, Thỏa thuận đặt cọc, các văn bản liên quan phục vụ các giao dịch nêu trên)	Không vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán



5	Các Hợp đồng, thỏa thuận về các giao dịch phục vụ hoạt động kinh doanh thông thường của Công ty	Không vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán
---	---	--

1.2. Phạm vi ủy quyền:

Thông qua việc giao/ ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty toàn quyền quyết định, đàm phán, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các điều kiện, điều khoản và ký/ ký kết các hợp đồng/ giao dịch với các Bên liên quan (bao gồm cả việc hủy bỏ, chấm dứt, thanh lý các Hợp đồng/ giao dịch ...), đồng thời tổ chức thực hiện các hợp đồng/ giao dịch trong khung hạn mức đã được HĐQT phê duyệt, phù hợp với quy định của pháp luật, trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông.

Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo định kỳ cho Hội đồng quản trị việc triển khai thực hiện các Hợp đồng/ giao dịch nêu trên, nếu phát sinh.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban, bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CBTT;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Quang Huân



